

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /2024/NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 6 năm 2024

### NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 23/9/2022 của HĐND tỉnh Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA KHÓA VII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định về cơ chế thu, quản lý học phí*

đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 6105/TTr-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 66/BC-BVHXH ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 171/BC-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2024 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, như sau:**

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Mức thu học phí học trực tiếp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên từ năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

| STT | Cấp học  | Mức thu học phí<br>năm học 2024 - 2025<br>(nghìn đồng/học sinh/tháng) |           |                              |
|-----|--|---|-----------|------------------------------|
|     |  | Thành thị   | Nông thôn | Dân tộc thiểu số và miền núi |
| 1   | Mầm non (Nhà trẻ, mẫu giáo bán trú và không bán trú) | 140   | 45        | 30                           |
| 2   | Trung học cơ sở                                      | 60  | 35        | 25                           |
| 3   | Trung học phổ thông (giáo dục thường xuyên)          | 70  | 45        | 30                           |

2. Sửa đổi Điều 3 như sau:

Mức thu này giữ ổn định đến hết năm học 2025 - 2026; trường hợp nếu xét thấy cần thiết Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh mức học phí theo tỷ lệ phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng, tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm và khả năng chi trả của người dân nhưng không quá 7,5%/năm.



## 3. Sửa đổi khoản 2 Điều 4 như sau:

## “2. Mức hỗ trợ

| STT | Cấp học  | Mức hỗ trợ học phí<br>năm học 2024 - 2025<br>(nghìn đồng/học sinh/tháng) |           |                              |
|-----|----------|--|-----------|------------------------------|
|     |          | Thành thị  | Nông thôn | Dân tộc thiểu số và miền núi |
| 1   | Tiểu học | 60   | 35        | 25                           |

Mức hỗ trợ học phí của năm học 2024 - 2025 được tiếp tục áp dụng cho năm học 2025 - 2026, trong trường hợp có thay đổi quy định về mức thu học phí thì sẽ xem xét quy định mức hỗ trợ học phí tương ứng.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 11 tháng 6 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 6 năm 2024. / *M*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh;
- Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm công báo (02 bản);
- Lưu: VT, NBG.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Mạnh Dũng**